

Năm học :	2023-2024
Trường :	Tiểu học Đức Chính

1. Chất lượng giáo dục cuối kỳ 1

	Tổng số học sinh	4A						4B						5A						5B				
		Tổng số	Trong tổng số					Tổng số	Trong tổng số					Tổng số	Trong tổng số					Tổng số	Trong tổng số			
			%	Dân tộc	Nữ dân tộc	Lớp ghép	Khuyết tật		%	Dân tộc	Nữ dân tộc	Lớp ghép	Khuyết tật		%	Dân tộc	Nữ dân tộc	Lớp ghép	Khuyết tật		%	Dân tộc	Nữ dân tộc	
I. Kết quả học tập																								
1.Toán	68													34						34				
Hoàn thành tốt	38													25	73,5					13	38,2			
Hoàn thành	28													8	23,6					20	58,8			
Chưa hoàn thành	2													1	2,9					1	3			
2.Thể dục	68													34						34				
Hoàn thành tốt	36													22	64,7					14	41,2			
Hoàn thành	32													12	35,3					20	58,8			
Chưa hoàn thành	0																							
3.Tiếng Anh	68													34						34				
Hoàn thành tốt	28													14	41,2					14	41,2			
Hoàn thành	40													20	58,8					20	58,8			
Chưa hoàn thành	0																							
4.Tin Học	68													34						34				
Hoàn thành tốt	31													16	47,1					15	44,1			
Hoàn thành	37													18	52,9					19	55,9			
Chưa hoàn thành	0													0										
5.Thủ công	68													34						34				
Hoàn thành tốt	43													24	70,6					19	55,9			
Hoàn thành	25													10	29,4					15	44,1			
Chưa hoàn thành	0																							
6.Đạo đức	68													34						34				
Hoàn thành tốt	47													24	70,6					23	67,6			
Hoàn thành	21													10	29,4					11	32,3			
Chưa hoàn thành	0																							
7.Khoa học	68													34						34				
Hoàn thành tốt	50													29	85					21	61,8			
Hoàn thành	18													5	15					13	38,2			
Chưa hoàn thành	0																							
8.Âm nhạc	68													34						34				

Hoàn thành tốt	48													21	61,7						27	79,4		
Hoàn thành	20													13	38,3						7	20,6		
Chưa hoàn thành	0																							
9.Mĩ thuật	68													34							34			
Hoàn thành tốt	31													21	61,7						10	29,4		
Hoàn thành	37													13	38,3						24	70,6		
Chưa hoàn thành	0																							
10.Tiếng Việt	68													34							34			
Hoàn thành tốt	28													15	44,1						13	38,2		
Hoàn thành	39													19	55,9						20	58,8		
Chưa hoàn thành	1																				1	3		
11. Lịch sử và địa lí	68													34							34			
Hoàn thành tốt	39													19	55,9						20	58,8		
Hoàn thành	29													15	44,1						14	41,2		
Chưa hoàn thành	0																				0			
II. Năng lực	0																							
Tự phục vụ tự quản	68													34							34			
Tốt	45													25	73,5						20	58,8		
Đạt	20													8	26,5						12	35,3		
Cần cố gắng	3													1							2	5,9		
Hợp tác	68													34							34			
Tốt	45													25	73,5						20	58,8		
Đạt	20													8	26,5						12	35,3		
Cần cố gắng	3													1							2	5,9		
Tự học và giải quyết vấn đề	68													34							34			
Tốt	45													25	73,5						20	58,8		
Đạt	20													8	26,5						12	35,3		
Cần cố gắng	3													1							2	5,9		
III. Phẩm chất																								
Chăm học chăm làm	68													34							34			
Tốt	53													28	82						25	73,5		
Đạt	15													6	18						9	26,5		
Cần cố gắng	0																							
Tự tin trách nhiệm	68													34							34			
Tốt	53													28	82						25	73,5		
Đạt	15													6	18						9	26,5		
Cần cố gắng	0																							
Trung thực kỷ luật	68													34							34			
Tốt	53													28	82						25	73,5		
Đạt	15													6	18						9	26,5		
Cần cố gắng	0																							

<i>Đoàn kết yêu thương</i>	<i>68</i>													34						34			
Tốt	<i>53</i>													28	82					25	73,5		
Đạt	<i>15</i>													6	18					9	26,5		
Cần cố gắng	<i>0</i>																						
<i>IV. Kết quả học tập</i>	<i>68</i>													34						34			
Hoàn thành tốt	<i>18</i>													11	32,5					7	20,6		
Hoàn thành	<i>47</i>													22	64,6					25	73,5		
Chưa hoàn thành	<i>3</i>													1	2,9					2	5,9		

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị

[illegible]

[illegible]

	1
	1

Xâm